

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 143./THPT TB-KH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM HỌC 2021 – 2022

Căn cứ Công văn số 3351/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2021 - 2022;

Trường THPT Tân Bình xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2021 - 2022 với những nội dung cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm về CNTT

Tăng cường quán triệt, nhận thức đầy đủ về chủ trương chuyển đổi số của Trung ương, của tỉnh và ngành Giáo dục, tạo nền tảng, khơi gợi sự sáng tạo đột phá để ứng dụng CNTT và chuyển đổi số mạnh mẽ trong mọi hoạt động của ngành, của đơn vị, cụ thể:

- a) Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh ¹
- b) Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” ².
- c) Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” ³.

2. Kế hoạch triển khai Chương trình Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2025 của Ngành Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý và quản trị nhà trường và các hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá; áp dụng mạnh mẽ phương thức dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu số; đảm bảo các nguồn lực, điều kiện tổ chức dạy học trực tuyến, làm việc từ xa để thích ứng bối cảnh dịch bệnh Covid. Triển khai hiệu quả trên nền tảng số việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố. Đảm bảo việc tích hợp, kết nối, chia sẻ CSDL Ngành đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo đến Bộ

Giáo dục và Đào tạo; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa ngành GDĐT với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, CSDL của Thành phố nhằm phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của cơ quan quản lý. Vận hành Trung tâm điều hành giáo dục thông minh tại Sở Giáo dục và Đào tạo một cách thực chất và hiệu quả.

4. Tăng cường nguồn lực đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo; huy động các nguồn lực công và nguồn lực xã hội tham gia triển khai Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục đào tạo của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

5. Xây dựng mô hình trường học tiên tiến, hiện đại gắn với việc ứng dụng CNTT&TT làm nền tảng theo định hướng xây dựng trường học điện tử, trường học thông minh. Tập trung rà soát và triển khai các tiêu chuẩn mô hình ứng dụng CNTT trong nhà trường phổ thông.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, công tác cải cách hành chính: Thông qua hệ thống Cổng thông tin điện tử của ngành và của các đơn vị tăng cường công tác thông tin nhằm chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục đào tạo trong đó tập trung tuyên truyền cho nội dung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo cũng như Chương trình phổ thông 2018; đăng tải đầy đủ các thông tin cần công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/2/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo:

1.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Đẩy mạnh hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo⁴ phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường, góp phần đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm học 2021 - 2022 trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

a) Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường với một số lưu ý triển khai như sau:

- Chủ động lựa chọn giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường do dịch Covid-19; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (phần mềm K12 Online) mang lại, giúp học sinh học chủ động hơn.

- Tăng cường tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển

khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

- Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành Giáo dục.

- Triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ của trường trên nền tảng dùng chung của cả nước.

b) Trong tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, nhà trường đảm bảo việc triển khai các hình thức dạy học ứng dụng CNTT&TT một cách chủ động và linh hoạt trong đó tập trung cho các giải pháp dạy học trực tuyến trên môi trường internet. Tận dụng tối đa các tính năng của phần mềm K12 Online trong dạy và học, bao gồm :

- + Tích hợp học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử;
- + Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến; kiểm tra, đánh giá trực tuyến;
- + Tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác, ...

Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến nhằm đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện ở đơn vị.

c) Xây dựng phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học).

d) Triển khai các mô hình dạy học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo...) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

1.2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục:

Năm học 2021 - 2022, tập trung xây dựng, hoàn thiện các nền tảng chuyển đổi

a) Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo thành phố đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và tin cậy.

- Khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý trường học trực tuyến (Vietschool) đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định để đảm bảo nguyên tắc CSDL được tích hợp trong hệ thống CSDL dùng chung của ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh

- Trên nền tảng CSDL giáo dục dùng chung triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, triển khai các phần mềm

thu phí trên nguyên tắc tự nguyện và đảm bảo sự đồng thuận giữa nhà trường, phụ huynh học sinh và các đơn vị cung cấp giải pháp.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử:

Trên nền tảng CSDL dùng chung triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...) trong hoạt động giáo dục tại các đơn vị trường học theo hướng dẫn của các phòng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo (có thể dùng để in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số)

c) Vận hành hiệu quả các phương thức hội nghị trực tuyến:

Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng. Đảm bảo việc vận hành an toàn an ninh các các hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hội nghị trực tuyến của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố và của Nhà trường.

d) Triển khai hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử:

Triển khai có hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại địa chỉ: <https://www.thpttanbinh.hcm.edu.vn>

Kịp thời cập nhật, nâng cấp hệ thống Cổng thông tin điện tử theo hướng tăng cường các ứng dụng tương tác trên hệ thống nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống, trong đó tập trung nâng cao hiệu quả và các ứng dụng khai thác dữ liệu cũng như các chức năng quản lý của hệ thống thông tin quản lý điều hành trên thiết bị di động (App điều hành) của ngành.

e) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

f) Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

- + Cổng thông tin điện tử của của Bộ tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>.
- + Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ tại địa chỉ <https://thituyensinh.vn>.
- + Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.
- + Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <http://giaoduc.itrithuc.vn/>
- + Hệ thống phổ cập giáo dục: <http://phocapgiaoduc.hcm.edu.vn>

2. Triển khai đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời:

Triển khai đến toàn bộ giáo viên và học sinh đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” của Ngành. Việc triển khai hiệu quả các ứng dụng CNTT trong triển khai đề án cần tập trung vào các nội dung:

- Hoàn thiện hệ thống hệ thống quản lý giáo dục, dạy học thông minh: xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố; kết nối cơ sở giáo dục, điều hành hoạt động giáo dục với các giải pháp công nghệ thông tin (CNTT) thông qua trung tâm điều hành giáo dục thông minh; thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách điện tử, dịch vụ công trực tuyến; hệ thống quản trị trường học, lớp học, cơ sở vật chất trường học thông minh đồng bộ, kết nối, liên thông và chia sẻ.

- Triển khai xây dựng và tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá thông minh.

- Xây dựng hệ thống học liệu và phần mềm đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, “cần gì học nấy” của người dân thành phố thông qua hệ thống thư viện cộng đồng, ngân hàng học liệu thông minh

- Triển khai mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử, thư viện điện tử theo mô hình giáo dục giáo dục thông minh:

3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

a) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

b) Tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các số liệu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học...).

4. Phát triển nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và thống kê trong giáo dục

a) Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, gồm một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ CSDL ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thông tin, cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của đơn vị.

c) Đối với học sinh: đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEM/STEAM/STEAME); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học phù hợp với điều kiện, mục tiêu giáo dục của nhà trường; hướng dẫn học sinh kỹ năng tham gia các hoạt động học tập trên internet, trên hệ thống quản lý học tập (LMS) đảm bảo hiệu quả và an toàn trên không gian số.

5. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục:

+ Văn thư cập nhật thông tin đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (buổi sáng: trước giờ; buổi chiều: trước 5 giờ) thông qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc cũng như kênh thông tin: Cổng thông tin điện tử của ngành và thư điện tử (e-mail) của đơn trường. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và thông tin liên lạc của đơn vị mình. Đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời. Thường xuyên sử dụng và sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử. Không sử dụng thư điện tử tên miền khác quy định trong liên hệ, phối hợp công tác của ngành giáo dục.

Đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên cổng thông tin điện tử của trường. Xây dựng chuyên mục "Cải cách hành chính" để tập trung các biểu mẫu, thủ tục hành chính vào 01 mục), đặc biệt các thủ tục hành chính phục vụ phụ huynh, học sinh như: mẫu đơn xin nghỉ học, mẫu đơn xin phúc khảo bài kiểm tra, bài thi, thông tin xét tuyển học sinh đầu cấp (các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, ...).

+ Thực hiện việc Công khai trên hệ thống cổng thông tin điện tử của trường các nội dung theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc thống giáo dục quốc dân nhằm công khai đối với người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật đồng thời nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

6. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT:

a) Đề xuất mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; phối hợp các đơn vị cung cấp hạ tầng viễn thông nâng cấp đường truyền nhằm đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động dạy, học, kiểm tra đánh giá trực tiếp, trực tuyến.

b) Xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục:

a) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân. Đồng thời lồng ghép, giáo dục các nội dung về các quy tắc ứng xử trên môi trường mạng, các quy định về an toàn, an ninh mạng.

b) Phân công trách nhiệm cụ thể cho lãnh đạo, cán bộ thông tin của đơn vị bằng văn bản và thực hiện đúng “Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Ngành Giáo dục và Đào tạo và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh”

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục: phân công một phó Hiệu trưởng nhà trường phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

2. Hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; quy định rõ trách nhiệm quản lý, khai thác dữ liệu giáo dục tuân đảm bảo thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân và các quy định khác; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các bộ phận chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Ưu tiên nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị và vận dụng các khoản chi khác theo quy định để triển khai nhiệm vụ CNTT; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT.

5. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá thi đua việc thực hiện nhiệm vụ CNTT hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ phụ trách CNTT

- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, tổ hành chính quản trị thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021-2022.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT do Sở GD&ĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ hành chính quản trị và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2. Các tổ chuyên môn và tổ Hành chính quản trị

Căn cứ các nội dung trong Kế hoạch, các tổ chuyên môn và tổ hành chính quản trị chủ động thực hiện.

3. Chế độ thông tin báo cáo :

Thực hiện các báo cáo định kỳ theo quy định của Ngành

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo “để báo cáo”;
- Ban Giám Hiệu;
- Các tổ “để phối hợp”;
- Lưu VP,

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Ngô Minh Trí